

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 05 – 6 – 2023
V/v Tranh chấp Hôn nhân
và Gia đình về ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC - TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hai

2. Ông Lê Quang Thơm

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Kim Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 362/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình về ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Dương Mộng N, sinh năm 1987

Nơi ở hiện nay: khóm T, phường H, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Nguyễn H, sinh năm 1987

Địa chỉ: khóm s, phường H, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Chị N có mặt tại phiên tòa. Anh H vắng mặt không lý do.

NHẬN THẤY:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, các biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Dương Mộng N trình bày:

- Về hôn nhân: Chị N và anh H sau thời gian tìm hiểu khoảng 01 năm thì tổ chức đám cưới vào năm 2017, đăng ký kết hôn vào ngày 19/6/2018 tại UBND phường H, thành phố S. Sau kết hôn chung sống hạnh phúc đến năm 2021 phát

sinh mâu thuẫn do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống, anh H thường xuyên đi nhậu nên vợ chồng gây gổ, cự cãi. Từ tháng 02/2022 thì vợ chồng sống ly thân, không còn tới lui với nhau. Nay nhận thấy tình cảm không còn, chị N yêu cầu ly hôn anh H.

- Về con chung: Có 02 con tên Nguyễn Khánh D, sinh ngày 24/5/2018 và Nguyễn Ngọc Khánh V, sinh ngày 24/9/2019 (hiện 02 con đang sống với chị N). Khi ly hôn chị N yêu cầu nuôi hai con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Có nợ Ngân hàng X– Phòng giao dịch thành phố S số tiền 45.000.000đ. Khi ly hôn chị N tự chịu trách nhiệm trả, không yêu cầu anh H liên đới trả nợ. Do nợ chung đã thỏa thuận với ngân hàng xong nên không tranh chấp yêu cầu giải quyết.

* Về phía bị đơn Nguyễn H đã nhận được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa đúng theo luật định, nhưng anh H vắng mặt, không đến phiên tòa và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*** Ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa:**

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như các đương sự (nguyên đơn) đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng phía bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Xét thấy mâu thuẫn giữa chị N và anh H đã trầm trọng, bản thân anh H cũng không có mong muốn hàn gắn, hòa giải nên không đến tham dự phiên tòa. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N; Về con chung: giao cho chị N được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng hai con tên Nguyễn Khánh D và Nguyễn Ngọc Khánh V. Chị N không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét; Về chia tài sản chung không có nên không xem xét; Về nợ chung không tranh chấp nên không xem xét.

- Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Dương Mộng N khởi kiện yêu cầu ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật ‘Tranh chấp Hôn nhân gia đình về ly hôn’. Bị đơn anh Nguyễn H cư trú tại thành phố Sa Đéc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy bị đơn anh Nguyễn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều b, Khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- Về hôn nhân: Xét thấy chị Dương Mộng N và anh Nguyễn H chung sống từ năm 2017, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn vào ngày 19/6/2018 tại UBND phường H, thành phố S nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Sau kết hôn, chị N và anh H chung sống hạnh phúc đến đến 2021 phát sinh mâu thuẫn. Theo chị N trình bày nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống, anh H thường xuyên đi nhậu nên vợ chồng cự cãi, gây gổ. Từ tháng 02/2022 đến nay vợ chồng đã sống ly thân, không còn tới lui với nhau. Nay chị N nhận thấy tình cảm không còn, chị N yêu cầu ly hôn anh H.

Về phía bị đơn anh H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, có biết việc chị N yêu cầu ly hôn nhưng không có văn bản trình bày ý kiến. Bản thân anh H cũng không có mong muốn hàn gắn tình cảm với chị N nên đã không đến Tòa án để tham gia hòa giải, không cung cấp tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho mình.

Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị N và anh H đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Hai bên cũng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm, vợ chồng cũng đã sống ly thân từ tháng 02/2022 đến nay. Do đó, xét thấy việc chị N yêu cầu ly hôn anh H là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Chị N và anh H chung sống có hai con chung tên Nguyễn Khánh D, sinh ngày 24/5/2018 và Nguyễn Ngọc Khánh V, sinh ngày 24/9/2019 (hiện đang sống với chị N). Khi ly hôn, chị N yêu cầu nuôi con. Xét thấy hiện nay hai cháu Khánh V và Khánh D đang sống ổn định với chị N, các cháu còn nhỏ, cần có sự chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ. Do đó, giao cho chị N được tiếp tục nuôi dưỡng các con là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Anh H có quyền nghĩa vụ đến thăm con, không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Đương sự trình bày không có nên không xem xét.

Về nợ chung: Các bên thống nhất hiện nay chị N còn nợ Ngân hàng X– Phòng giao dịch thành phố S số tiền là 45.000.000đ. Sau ly hôn chị N sẽ chịu trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ trên khi đến hạn phân kỳ và đến hạn cuối cùng. Do các bên đã thỏa thuận được với nhau về nghĩa vụ trả nợ sau ly hôn nên Phòng giao dịch không khởi kiện và có đơn xin không tham gia tố tụng. Nếu sau này có phát sinh

tranh chấp, ngân hàng sẽ khởi kiện bằng vụ án khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị N nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) theo quy định của pháp luật.

Đối với ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227 Bộ Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Các Điều: 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Xử :

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Dương Mộng N. Cho ly hôn giữa chị Dương Mộng N và anh Nguyễn H.

2. Về nuôi con chung:

- Chị Dương Mộng N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con tên Nguyễn Khánh D, sinh ngày 24/5/2018 và Nguyễn Ngọc Khánh V, sinh ngày 24/9/2019 (hiện hai con đang sống với chị N).

- Chị Dương Mộng N không yêu cầu anh Nguyễn H cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

- Anh Nguyễn H có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung: Đương sự trình bày không có nên Tòa án không xem xét.

4. Về nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Về án phí: Chị Dương Mộng N nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị N đã nộp ngày 18/11/2022 theo biên lai thu số 0001154 tại Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Sa Đéc được khấu trừ toàn bộ vào án phí phải nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn Nguyễn H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Toà án ND Tỉnh ĐT;
- VKS ND TPSTĐ;
- THA Dân sự TPSTĐ;
- UBND phường H, TPSTĐ, tỉnh Đồng Tháp
- Các đương sự;
- Lưu h/s.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Thủy